

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 01 năm 2021

V/v triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020.

Kính gửi: Toàn thể công chức cơ quan

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 11/11/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Công văn số 55/TTT-NV4, ngày 22/ 01/ 2021 của Thanh tra tỉnh về việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện như sau:

1. Về đối tượng kê khai tài sản, thu nhập

a) Kê khai lần đầu

Năm 2020, việc kê khai tài sản, thu nhập là kê khai lần đầu. Do vậy, đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập được quy định tại Khoản 1 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, bao gồm: toàn thể cán bộ, công chức của Ban.

Từ năm 2021 trở đi, những người lần đầu giữ vị trí công tác tại cơ quan phải hoàn thành việc kê khai chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác.

b) Kê khai bổ sung: Được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên. Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập, trừ trường hợp đã kê khai theo đối tượng kê khai hàng năm.

c) Kê khai hàng năm được thực hiện đối với những trường hợp sau đây:

- Trưởng Ban;

- Người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, bao gồm: Phó Trưởng Ban, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó Trưởng phòng, thanh tra viên, kế toán, thủ quỹ.

2. Mẫu bản kê khai: Thực hiện theo Mẫu bản kê khai và Hướng dẫn việc kê khai cho từng đối tượng tại Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

3. Tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập:

- Đối tượng kê khai tài sản, thu nhập có trách nhiệm thực hiện việc kê khai lần đầu, kê khai bổ sung và kê khai hàng năm theo đúng quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Bản kê khai tài sản, thu nhập được lập thành 02 bản gửi về Văn phòng Ban để quản lý, sử dụng theo quy định

- Văn phòng Ban hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai (trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại); quản lý bản kê khai của toàn bộ những người có nghĩa vụ kê khai tại đơn vị; lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

4. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: Thực hiện theo quy định tại Điều 39 của Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 và Điều 11, Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, trong đó lưu ý:

- Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai được niêm yết tại trụ sở cơ quan hoặc công khai tại cuộc họp bao gồm toàn thể công chức cơ quan.

- Bản kê khai được công khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày bàn giao bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Thời gian niêm yết bản kê khai là 15 ngày. Vị trí niêm yết tại bản Thông báo của cơ quan. Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

- Trường hợp công khai tại cuộc họp công khai bản kê khai thì phải đảm bảo có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Công khai bản kê khai của người dự kiến được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

5. Thời gian thực hiện:

- Thời điểm thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2020 (được xem là kê khai lần đầu): Tại thời điểm ngày 31/12/2020;

- Thời gian hoàn thành việc kê khai lần đầu gửi về Văn phòng Ban trước ngày 01/03/2020;

- Hoàn thành việc kê khai, báo cáo kết quả thực hiện và nộp 01 bản kê khai lần đầu về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập trước ngày 25/03/2021.

Đề nghị toàn thể công chức cơ quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn